

*

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2026

Số -CV/ĐU

Học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Kính gửi: Các chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/ĐU, ngày 31/7/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện như sau:

I- NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, quán triệt

1.1. Nội dung và tài liệu

a) Văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm

(1) Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

(2) Quy định số 196-QĐ/TW, ngày 10/6/2026 của Ban Bí thư về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, ngân hàng thương mại nhà nước.

(3) Quyết định số 197-QĐ/TW, ngày 10/6/2026 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa đảng ủy tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty, ngân hàng thương mại nhà nước với cấp ủy địa phương.

(4) Quy định số 199-QĐ/TW, ngày 15/6/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên về cán bộ lãnh đạo có thân nhân học tập, làm việc, sinh sống ở nước ngoài (MẬT).

(5) Quy định số 200-QĐ/TW, ngày 15/6/2026 của Ban Bí thư về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý.

(6) Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 19/6/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước.

(7) Quy định số 203-QĐ/TW, ngày 19/6/2026 của Ban Bí thư về thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở cho đảng ủy cơ sở.

(8) Kết luận số 56-KL/TW, ngày 24/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

(9) Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

(10) Kết luận số 64-KL/TW, ngày 01/7/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 3 cấp (MẬT).

(11) Thông báo số 90-TB/VPTW, ngày 10/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương về trọng tâm công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

b) Quy định, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy

(12) Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của chi bộ trực thuộc trong cơ quan.

(13) Quy định số 26-QĐ/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của chi bộ trực thuộc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

(14) Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của chi bộ thôn, bản, tổ dân phố.

(15) Quy định số 28-QĐ/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của chi bộ trực thuộc trong doanh nghiệp.

(16) Quy định số 29-QĐ/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ bộ phận cơ quan, đơn vị.

(17) Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 22/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới.

(18) Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 30/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, truyền thông trên không gian mạng trong tình hình mới (MẬT).

Nội dung quán triệt cần tập trung làm rõ: Bối cảnh, lý do ban hành, sự cần thiết và ý nghĩa của việc ban hành văn bản, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; những điểm mới và các nội dung liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên trong tổ chức thực hiện... Đối với các chủ trương liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị phải tổ chức quán triệt chuyên sâu cho đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Không truyền đạt nguyên văn tài liệu, không dàn trải nội dung.

Tài liệu học tập gồm: Các văn bản đã được Đảng ủy sao gửi; chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của cấp ủy; tài liệu liên quan đến tình hình thực hiện tại cơ quan, đơn vị¹; nội dung trọng tâm, cốt lõi của các chủ trương, nghị quyết phục vụ học tập, quán triệt (*có phụ lục kèm theo*). Các chi bộ lựa chọn, sử dụng tài liệu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Đối với các văn bản mật quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

1.2. Đối tượng học tập, quán triệt

- Đảng viên; công chức, viên chức, người lao động chưa là đảng viên đều phải học tập, quán triệt.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ tuyên truyền viên phải nghiên cứu sâu, nắm vững nội dung cốt lõi, những điểm mới trong các chủ trương, nghị quyết để trực tiếp truyền đạt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện tại

¹ <https://drive.google.com/drive/folders/1UpVgxs-R00nSf8jwxHvRuIMIdWU3uveu?usp=sharing>

cơ quan, đơn vị.

1.3. Hình thức, thời gian và báo cáo viên

- Hình thức: Cấp ủy các chi bộ tổ chức học tập, quán triệt phù hợp với điều kiện thực tế như: Lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; tăng thời lượng trao đổi, thảo luận, khắc phục tình trạng dàn trải, truyền đạt một chiều.

- Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/9/2026.

- Tuyên truyền viên: Cấp ủy phân công bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên trực tiếp quán triệt. Tuyên truyền viên phải chuẩn bị đề cương bài giảng ngắn gọn, rõ trọng tâm, liên hệ sát thực tiễn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin.

Lưu ý: Đối với văn bản đã được học tập, quán triệt thì không tổ chức lại nếu không phát sinh yêu cầu mới. Những văn bản quan trọng, liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cần tiếp tục được tuyên truyền, phổ biến bằng hình thức phù hợp; bảo đảm 100% đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được học tập, quán triệt.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến

- Nội dung: Các nội dung được nêu tại mục 1.1 của Công văn (trừ văn bản mật) và các quy định, kết luận sau:

(1) Quy định số 194-QĐ/TW, ngày 08/6/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong cơ sở giáo dục đại học công lập.

(2) Quy định số 195-QĐ/TW, ngày 08/6/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

(3) Kết luận số 51-KL/TW, ngày 17/6/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

(4) Quy định số 342-QĐ/BTCTW, ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về Hệ thống thông tin lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng.

(5) Quy định số 348-QĐ/BTCTW, ngày 25/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về kết nối, chia sẻ dữ liệu của Hệ thống thông tin lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng với cơ sở dữ liệu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Hình thức: Cấp ủy các chi bộ tổ chức tuyên truyền bằng hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Chú trọng tuyên truyền miệng trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt phòng, ban, trung tâm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; phát huy hiệu quả của internet, mạng xã hội và các nền tảng số. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, dự báo, nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về các chủ trương, nghị quyết của Đảng; tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

3. Triển khai thực hiện

Căn cứ chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của Đảng ủy UBND tỉnh, chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của Đảng bộ, cơ quan, đơn vị, Đảng ủy cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác hoặc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của Đảng bộ cơ quan, đơn vị.

4. Kiểm tra, giám sát

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện tại các chi bộ; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá tổ chức đảng, đảng viên.

II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ

- Căn cứ Công văn này và tình hình thực tiễn của đơn vị, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, đúng tiến độ; triệu tập, quản lý, theo dõi chặt chẽ số lượng đảng viên, công chức, viên chức, người lao động tham gia học tập.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp; chú trọng liên hệ với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp; cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, đơn vị và phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

- Nắm tình hình tư tưởng của đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; kịp thời định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Đảng ủy (*qua chi bộ Hành chính – Quản trị*) **trước ngày 13/9/2026**.

2. Chi bộ Tin học – Hành chính công

Tham mưu Đảng ủy thực hiện tuyên truyền, viết, đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử Văn phòng, Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Chi bộ Hành chính – Quản trị

Tham mưu theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Công văn này; phối hợp với các chi bộ nắm tình hình tư tưởng, dư luận trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; kịp thời tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết mới của Đảng vào chương trình, kế hoạch của Đảng ủy bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Tổng hợp kết quả học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện của các chi bộ; tham mưu Đảng ủy báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh ***trước ngày 15/9/2026***, bảo đảm nội dung, tiến độ theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ,
- Lưu VT, ĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hoàng Minh Hải

PHỤ LỤC
NỘI DUNG CƠ BẢN, CỐT LÕI TRONG CÁC KẾT LUẬN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY
(Kèm theo Công văn số -CVD/ĐU, ngày tháng năm 2026
của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh)

I- KẾT LUẬN SỐ 56-KL/TW, NGÀY 24/06/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 48-CT/TW VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM TRONG TÌNH HÌNH MỚI, GÓP PHẦN XÂY DỰNG XÃ HỘI KỶ CƯƠNG, AN TOÀN, VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN

1. Bối cảnh, sự cần thiết ban hành Kết luận

Qua 15 năm thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW, công tác phòng, chống tội phạm có chuyển biến tích cực; vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước tiếp tục được tăng cường; tình hình tội phạm từng bước được kiềm chế, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, công tác phòng, chống tội phạm chưa được giải quyết triệt để. Để tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW, Bộ Chính trị ban hành Kết luận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Bộ Chính trị đề ra 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

2.1. Xác định công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, thường xuyên, lâu dài của cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Nhận diện sớm, dự báo đúng diễn biến, xu hướng, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm. Chuyển mạnh sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro, kết hợp đấu tranh quyết liệt, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật mọi hành vi phạm tội. Kéo giảm bền vững các loại tội phạm; xây dựng, nhân rộng địa bàn không có tội phạm. Phát huy vai trò nòng cốt của Công an nhân dân; nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và giữa các địa phương; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm.

2.2. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm. Nghiên cứu áp dụng chính sách hình sự và chế tài nghiêm

khắc hơn với loại tội phạm về môi trường, an toàn thực phẩm, các hành vi xâm hại sức khoẻ cộng đồng. Sửa đổi chính sách hình sự lĩnh vực kinh tế, công nghệ theo hướng giảm hình phạt tù, tăng chế tài xử lý kinh tế. Xây dựng, triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2026 - 2035.

2.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Quản lý hiệu quả địa bàn, lĩnh vực trọng điểm về an ninh, trật tự. Đổi mới giáo dục, cải tạo phạm nhân; đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ vốn cho người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù tái hoà nhập cộng đồng.

Đổi mới toàn diện công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm. Chú trọng xây dựng nền tảng đạo đức, lối sống lành mạnh; lan toả tinh thần thượng tôn pháp luật; môi trường văn hóa lành mạnh trong đời thực và trên không gian mạng. Cùng cố lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, giáo dục, cảm hoá, can thiệp sớm đối với nhóm đối tượng có nguy cơ cao vi phạm pháp luật.

2.4. Nắm chắc tình hình, chủ động nhận diện và dự báo chiến lược về các loại tội phạm. Tổng rà soát, đấu tranh triệt phá tận gốc các đối tượng, đường dây, băng nhóm, tụ điểm phức tạp. Kiểm soát hiệu quả điều kiện phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý nguồn tin, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nghiêm minh, không để oan sai, không lọt tội phạm. Chú trọng thu hồi tài sản do phạm tội mà có.

2.5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng chuyên trách về an ninh, trật tự đảm bảo tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, ngoại ngữ, công nghệ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2.6. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, tạo đột phá chiến lược trong công tác phòng, chống tội phạm. Ưu tiên xây dựng hệ thống cảnh báo sớm về an ninh, trật tự. Kết nối, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, hình thành nền tảng dữ liệu dùng chung phục vụ quản trị an ninh, trật tự.

2.7. Thúc đẩy hợp tác quốc tế với các nước có tiềm lực kinh tế, khoa học, công nghệ và có nhiều người Việt Nam sinh sống, học tập, làm việc. Tích cực tham gia các cơ chế hợp tác đa phương về phòng, chống tội phạm;

chủ động dẫn dắt một số cơ chế Việt Nam có thể mạnh, uy tín. Triển khai Đề án phát triển tiềm lực đối ngoại Công an nhân dân và hội nhập quốc tế về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm.

2.8. Ưu tiên nguồn lực cho địa bàn trọng điểm, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, cơ sở. Phát huy vai trò Quỹ phòng, chống tội phạm; đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công tư; hỗ trợ nguồn lực từ ngân sách địa phương.

3. Gợi ý liên hệ, vận dụng với chi bộ, đảng viên

3.1. *Đối với chi bộ:* Quán triệt, triển khai nghiêm túc Kết luận số 56-KL/TW; đưa nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự vào chương trình, kế hoạch công tác. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phòng ngừa tội phạm. Phối hợp với chính quyền, lực lượng Công an, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giữ gìn an ninh, trật tự; phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3.2. *Đối với đảng viên:* Gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự. Chủ động phát hiện, phản ánh, tố giác tội phạm; tham gia xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh; nâng cao trách nhiệm, ứng dụng công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ.

II - KẾT LUẬN SỐ 58-KL/TW, NGÀY 26/6/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW, NGÀY 16/6/2022 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII VỀ TĂNG CƯỜNG CƯỜNG CỐ, XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Bối cảnh, sự cần thiết ban hành Kết luận

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Các tổ chức cơ sở đảng được kiện toàn, củng cố; phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới; chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được tăng cường, vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được khẳng định; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển và quản trị trong tình hình mới. Tuy nhiên, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên chưa đồng đều; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ở một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; việc tạo nguồn, kết nạp đảng viên hằng năm ở một số nơi chưa đạt chỉ tiêu;

công tác phát triển, giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý, sàng lọc đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chưa thường xuyên, kịp thời; chuyển đổi số trong lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng thiếu đồng bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, việc tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên nhằm xây dựng "Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh" là một yêu cầu cấp thiết, quan trọng.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

Bộ Chính trị đề ra 2 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

2.1. Chuyển trọng tâm từ củng cố sang nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản trị và tổ chức thực hiện ở cơ sở, tiếp tục tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện

- Hoàn thiện mô hình tổ chức của Đảng đồng bộ, tương ứng với mô hình tổ chức bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị, phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở phù hợp với đặc thù địa bàn, lĩnh vực và yêu cầu phát triển mới. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức Đảng tại một số địa bàn, lĩnh vực đặc thù. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TW phù hợp với mô hình tổ chức sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy và các quy định hiện hành; trong đó bao gồm việc thành lập chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tại thôn, tổ dân phố có đông đảng viên. Nghiên cứu cơ chế phân cấp, giao quyền cho các cấp ủy trực thuộc Trung ương; thí điểm mô hình tổ chức cơ sở đảng đặc thù trong lực lượng vũ trang.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo hướng thực chất, hiệu quả. Đẩy mạnh quản trị, điều hành, kiểm tra, giám sát trên nền tảng số, dữ liệu đồng bộ, liên thông. Tăng cường số hóa; từng bước hình thành mô hình "đảng viên số", "chi bộ số", "đảng bộ số". Nghiên cứu thí điểm xây dựng "Chi bộ tham mưu chiến lược kiểu mẫu" trong các cơ quan Trung ương. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo hướng thực chất, tăng tính lãnh đạo, giáo dục, chiến đấu và phòng ngừa, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, ngại va chạm; bảo vệ đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đa dạng hóa hình thức sinh hoạt đảng phù hợp với điều kiện công tác, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; triển khai hiệu quả mô hình "chi bộ bốn

tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt"; thực hiện nền nếp việc công nhận, tuyên dương bí thư cấp ủy xuất sắc và nhân rộng các điển hình tiêu biểu.

- Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng trong khu vực ngoài nhà nước và ở những lĩnh vực, địa bàn trọng điểm theo hướng linh hoạt, hiện đại, phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp; thành lập chi bộ tại địa bàn có doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng riêng trong khu vực ngoài nhà nước. Chuyển từ tư duy "lãnh đạo, quản lý" sang "định hướng, hỗ trợ, đồng hành" với chủ doanh nghiệp; nghiên cứu mô hình tổ chức phù hợp đối với các địa bàn, lĩnh vực chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ thành lập, duy trì hoạt động của tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy địa phương trong đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp. Tập trung khắc phục tình trạng chưa có tổ chức đảng tại các lĩnh vực, địa bàn mới và khó khăn, ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, biên giới, hải đảo.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, kiểm tra, giám sát. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy cấp trên theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình; nâng cao vai trò của cấp ủy viên phụ trách địa bàn và phát huy vai trò của chi bộ trong giáo dục, rèn luyện, giám sát, cảnh báo, ngăn ngừa suy thoái, vi phạm của cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển, lấy kết quả thực chất và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng quy định về sử dụng mạng xã hội, ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong phát hiện nguy cơ về an ninh chính trị nội bộ; xây dựng lực lượng đảng viên nòng cốt trên không gian mạng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm từ sớm, từ xa; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

2.2. Về đội ngũ đảng viên

- Đổi mới công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên theo hướng chủ động, linh hoạt, phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm chất lượng và lấy phẩm chất chính trị, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước

đo chủ yếu. Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng văn hóa Đảng. Nghiên cứu cơ chế tạo điều kiện để quần chúng ưu tú rèn luyện, phấn đấu vào Đảng. Mở rộng, đa dạng hóa nguồn phát triển đảng viên, chú trọng các lĩnh vực, lực lượng, địa bàn trọng yếu, tập trung vào đối tượng “đội ngũ trí thức trẻ trong khu vực tư”, học sinh, sinh viên có thành tích học tập, rèn luyện xuất sắc; quan tâm phát triển đảng viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, địa bàn khó khăn. Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình phát triển đảng viên, ứng dụng nền tảng số trong quản lý, theo dõi, đánh giá, thẩm tra, xác minh; tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, đảng viên trong tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức đảng ở cơ sở.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên trên nền tảng số, bảo đảm liên thông, xuyên suốt; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên gắn với nhiệm vụ chính trị, nhất là người đứng đầu theo nguyên tắc “6 rõ, một xuyên suốt”. Xây dựng, vận hành thống nhất Thẻ đảng viên điện tử, Hồ sơ đảng viên điện tử và từng bước thực hiện các thủ tục, nghiệp vụ công tác đảng viên trên môi trường số.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, xây dựng hình mẫu người đảng viên trong kỷ nguyên mới; thực hành "4 kiên định" giữ bản lĩnh chính trị vững vàng và lời thề với Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân, hội tụ đầy đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, uy tín, năng lực, trình độ, đoàn kết, kỷ cương, có tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Kết hợp chặt chẽ giữa kết nạp, giáo dục, rèn luyện, đánh giá, sàng lọc và quản lý đảng viên; hoàn thiện tiêu chí đánh giá, sàng lọc và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí mẫu về người đảng viên trong giai đoạn mới. Đổi mới công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên; cụ thể hóa tiêu chí nhận diện suy thoái; tiếp tục rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Chuẩn hóa công tác đào tạo, bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở, bí thư chi bộ; quan tâm phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy kế cận và hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác đảng ở cơ sở.

3. Gợi ý liên hệ, vận dụng với chi bộ, đảng viên

3.1. Đối với chi bộ: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực hiện hiệu quả mô hình "chi bộ bốn tốt", đẩy

mạnh chuyển đổi số trong công tác đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên; phát huy dân chủ, kỷ luật, kỷ cương; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Quan tâm tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên bảo đảm chất lượng; phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức cơ sở đảng.

3.2. Đối với đảng viên: Gương mẫu chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng; không ngừng rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác và tinh thần đổi mới, sáng tạo. Nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; tích cực học tập, ứng dụng chuyển đổi số; giữ gìn đoàn kết, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân. Chủ động tự phê bình và phê bình; chấp hành sự quản lý, giám sát của tổ chức đảng; góp phần xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

III- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 22-CTr/TU, NGÀY 22/6/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 04-NQ/TW, NGÀY 01/4/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV VỀ TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Bối cảnh, sự cần thiết ban hành Chương trình hành động số 22-CTr/TU

Trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (viết tắt là PCTNLPTC) đã đạt nhiều kết quả quan trọng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo được tăng cường; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân có chuyển biến tích cực; công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện theo quy định; nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, xử lý nghiêm minh; cải cách hành chính, công khai, minh bạch, chuyển đổi số, kiểm soát quyền lực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường, góp phần giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt; việc tự kiểm tra, phát hiện TNLPTC trong nội bộ còn hạn chế. Một số lĩnh vực còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh TNLPTC.

Để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-

NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị; đồng thời tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNLPTC trong giai đoạn mới, Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động nhằm phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Mục tiêu

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, xử lý TNLPTC; xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch, vững mạnh; củng cố niềm tin của Nhân dân; góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, thực hành văn hóa liêm chính của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên trong PCTNLPTC

- Chủ động phòng ngừa, tự kiểm tra, giám sát; phát hiện, xử lý từ sớm, từ xa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm; xử lý nghiêm người đứng đầu thiếu trách nhiệm hoặc bao che vi phạm; có cơ chế khuyến khích, bảo vệ tổ chức, cá nhân, người đứng đầu chủ động phát hiện, xử lý kịp thời tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng văn hóa liêm chính; tăng cường giáo dục đạo đức công vụ; cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu gương mẫu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, không để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi. Tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên; chủ động phòng ngừa, kịp thời kiểm tra, giám sát, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

2.2.2. Cụ thể hoá, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản về PCTNLPTC

- Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội và PCTNLPTC, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị hoàn thiện các quy định còn bất cập; thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Triển khai hiệu quả các nghị quyết đặc thù của Quốc hội về xử lý vi phạm trong quản lý đất đai, kinh tế và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định không phù hợp; cụ thể hóa các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, trách nhiệm người đứng đầu; vận dụng hiệu quả cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2.2.3. Kiểm soát quyền lực chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, PCTNLPTC trên các lĩnh vực. Tăng cường kiểm soát quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn, nhất là trong phân cấp, phân quyền, bảo đảm chính quyền địa phương hai cấp hoạt động liêm chính, phục vụ Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu, có phẩm chất, năng lực, uy tín; đổi mới đánh giá cán bộ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, quản lý, giám sát và kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường thanh tra công vụ; xử lý nghiêm tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện hiệu quả kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế đãi ngộ, thu hút, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức công tác ở địa bàn khó khăn.

2.2.4. Phát hiện, xử lý kịp thời, đồng bộ, công bằng, khách quan, nghiêm minh, nhân văn, thuyết phục, hiệu quả, không có vùng cấm, không có ngoại lệ

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và xử lý vi phạm. Tăng cường giám sát các chủ trương, chính sách, dự án, công trình quan trọng; tập trung kiểm tra, thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, để phát sinh TNLPTC và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm minh, công bằng, khách quan, đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; ưu tiên áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả về dân sự, kinh tế, hành chính trước khi xử lý hình sự theo quy định.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám định, định giá tài sản và thu hồi tài sản; kịp thời thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2.2.5. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đột phá về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục; xây dựng và lan tỏa văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là đất đai, tài nguyên, tài chính và tài sản công; chống lãng phí thời gian và cơ hội phát triển.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các công trình, dự án tồn đọng; nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

2.2.6. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong PCTNLPTC

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông trong tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, biểu dương gương điển hình, bảo vệ người tố giác và khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Nâng cao hiệu quả giám sát của HĐND các cấp; hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường giám sát việc thực thi pháp luật, thực thi công vụ và tu dưỡng đạo đức của cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng; kịp thời nắm bắt dư luận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo hợp pháp của Nhân dân.

2.2.7. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có chức năng PCTNLPTC; mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác nội chính, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa các cơ quan có chức năng PCTNLPTC. Tăng cường kiểm soát quyền lực, thực hành liêm chính ngay trong các cơ quan thực hiện nhiệm vụ này.

- Đẩy mạnh phối hợp, trao đổi thông tin, kinh nghiệm với các cơ quan Trung ương và trong hoạt động đối ngoại của tỉnh về PCTNTC, nhất là đối với các vụ việc có yếu tố nước ngoài và thu hồi tài sản tham nhũng.

3. Gợi ý liên hệ, vận dụng với chi bộ, đảng viên

3.1. Đối với chi bộ

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vào chương trình, kế hoạch công tác. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm. Đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức công vụ; xây dựng văn hóa liêm chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò giám sát của cán bộ, đảng viên và quần chúng; giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

3.2. Đối với đảng viên

Giương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương và các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tu dưỡng đạo đức, thực hành liêm chính, tiết kiệm; không lợi dụng hoặc để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi. Chủ động phát hiện, phản ánh, đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ, phục vụ Nhân dân./.